

hàng, phạt lưu kho, lưu bãi, bị thiệt hại về hàng hóa xuất nhập khẩu, về tiền vay Ngân hàng đề nộp thuế, thì phải đền bù toàn bộ số thiệt hại đó cho tổ chức nộp thuế.

2. Cán bộ, chiến sĩ hải quan phải thành thực và thực hiện nghiêm chỉnh các quy trình nghiệp vụ, nêu cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, có tác phong và thái độ hòa nhã, không được gây phiền hà cho tổ chức nộp thuế.

3. Các tổ chức nộp thuế phải thi hành đúng thủ tục khai hàng, nộp thuế, kiểm hóa, nghiêm chỉnh thi hành mọi quyết định của Hải quan đối với hàng xuất khẩu hoặc nhập khẩu và tạo điều kiện dễ dàng thuận tiện cho cán bộ chiến sĩ hải quan thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ.

4. Mọi hành vi gian lận trong việc nộp thuế đều bị xử lý bằng biện pháp hành chính theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng mậu dịch.

Ngành Hải quan xử lý bằng biện pháp hành chính các hành vi vi phạm nói trên.

Trong trường hợp không đồng ý với quyết định của cơ quan Hải quan thì vẫn phải chấp hành biện pháp xử lý đó, đồng thời có quyền khiếu nại lên Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan giải quyết trong thời hạn bảy (7) ngày, kể từ khi nhận được khiếu nại.

Quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan là quyết định cuối cùng.

5. Cá nhân nào kể cả cán bộ, chiến sĩ hải quan có hành vi vi phạm các quy định về tính thuế, nộp thuế, thu thuế thì tùy theo mức độ nặng nhẹ bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc bị truy tố trước pháp luật theo quy định của Bộ Luật Hình sự.

6. Các cấp Hải quan và các tổ chức nộp thuế có trách nhiệm phổ biến và quán triệt cho các cán bộ chiến sĩ và cán bộ nhân viên các đơn vị trực thuộc của mình đề chấp hành nghiêm chỉnh Thông tư này.

7. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 2 năm 1988.

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan  
Phó Tổng cục trưởng  
**LÂM VĂN ĐỘ**

**ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT  
NHÀ NƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH số 23 - QĐ ngày  
18-1-1988 ban hành sáu tiêu  
chuẩn Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM  
ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT  
NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Nghị định số 141-HĐBT ngày 24-8-1982 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ về công tác tiêu chuẩn hóa;

Xét đề nghị của Trung tâm tiêu chuẩn — Chất lượng trong công văn số 80 ngày 5-12-1987,

**QUYẾT ĐỊNH :**

Điều 1. — Nay ban hành 6 tiêu chuẩn Việt Nam về dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm:

1. TCVN 326-88. Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm. Yêu cầu kỹ thuật—Thay thế TCVN 326—69.

2. TCVN 1605—88. Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm. Bình định mức. Thay thế TCVN 1605—75.

3. TCVN 1606—88. Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm. Pipét định mức—Thay thế TCVN 1606—75.

4. TCVN 1607—88. Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm. Pipét chia độ — Thay thế TCVN 1607—75 và TCVN 1608—75.

5. TCVN 1609-88. Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm. Buret — Thay thế TCVN 1609—75.

6. TCVN 1610—88. Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong phòng thí nghiệm Ống đong chia độ — Thay thế TCVN 1610—75.

Điều 2. — Các tiêu chuẩn trên ban hành để chính thức áp dụng, có hiệu lực từ ngày 1-1-1989 và phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

K.T. Chủ nhiệm  
Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước  
Phó chủ nhiệm  
**ĐOÀN PHƯƠNG**

**QUYẾT ĐỊNH SỐ 27-KHKT/QĐ**  
ngày 21-1-1988 về việc sửa đổi  
bảng lệ phí kiểm định phương  
tiện đo.

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC  
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Điều lệ quản lý đo lường kèm theo Nghị định số 216-CP ngày 25-9-1974 của Hội đồng Chính phủ;

Căn cứ điểm 1,2 của điều 1 bản quy định về lệ phí kiểm định phương tiện đo ban hành kèm theo Quyết định liên Bộ số 548-QĐ/LB ngày 8-8-1986 của Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước — Bộ Tài chính;

Đề đề cao hơn nữa tính pháp chế của công tác quản lý đo lường, nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu và sử dụng phương tiện đo, và để bù đắp một phần chi phí của Nhà nước trong công tác kiểm định cho phù hợp với tình hình kinh tế — tài chính hiện nay;

Với sự nhất trí của Bộ Tài chính trong công văn số 18-TC/HCVX ngày 9-1-1988,

### QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.— Sửa đổi giá lệ phí trong bảng lệ phí kiểm định phương tiện đo cho phù hợp với tình hình kinh tế — tài chính hiện nay.

Điều 2.— Lệ phí kiểm định hiện nay được quy định căn cứ vào bảng lệ phí kiểm định phương tiện đo ban hành theo Quyết định liên Bộ số 548-QĐ/LB ngày 8-8-1986 và sửa đổi nâng lên 15 lần.

Điều 3.— Lệ phí kiểm định hiện nay được quy định tương ứng với một lượng gạo theo giá kinh doanh thương nghiệp của Nhà nước tại thời điểm ban hành Quyết định này. Trường hợp giá gạo kinh doanh thương nghiệp của Nhà nước thay đổi từ 30% trở lên thì Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước (được sự thỏa thuận của Bộ Tài chính) sẽ điều chỉnh bảng giá lệ phí kiểm định phương tiện đo cho phù hợp với thực tế.

Điều 4.— Ngoài việc sửa đổi giá lệ phí kiểm định, các quy định khác về lệ phí kiểm định vẫn phải thực hiện đúng theo Quyết định số 548-QĐ/LB.